

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO

Số: 08/2003/QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo,

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/01/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ,

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo số 05/1999/QĐ-BGDĐT ngày 23/02/1999, số 20/2000/QĐ-BGDĐT ngày 08/6/2000, số 16/2002/QĐ-BGDĐT ngày 05/4/2002.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra giáo dục, Vụ trưởng Vụ Đại học, Vụ trưởng các vụ có liên quan, Giám đốc Đại học Quốc gia, Giám đốc Đại học Thái Nguyên, Giám đốc Đại học Đà Nẵng, Giám đốc Đại học Huế, Giám đốc các học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2003/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 3 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Thi tuyển sinh và tuyển sinh

1. Hàng năm, các trường đại học, học viện, trường cao đẳng, sau đây gọi chung là trường, được Nhà nước giao chỉ tiêu tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy tổ chức một lần tuyển sinh.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn đề thi tuyển sinh dùng chung cho các trường đại học. Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng) sử dụng đề thi chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm tổ chức sao in, đóng gói đề thi (nếu được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ), bảo quản, phân phối, sử dụng đề thi; tổ chức kỳ thi; chấm thi và phúc khảo; xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển theo đúng các quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (sau đây gọi chung là Quy chế tuyển sinh).
3. Một số ngành hoặc trường đại học khối năng khiếu và một số trường cao đẳng tổ chức thi tuyển sinh theo đề thi riêng của trường. Hiệu trưởng các trường này chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các khâu: ra đề thi, tổ chức kỳ thi, chấm thi và phúc khảo; xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển theo đúng các quy định của Quy chế tuyển sinh.
4. Những trường đại học, cao đẳng không tổ chức thi tuyển sinh được lấy kết quả thi tuyển sinh đại học theo đề thi chung của thí sinh cùng khối thi, trong vùng tuyển quy định của trường để xét tuyển. Hiệu trưởng các trường này chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển theo đúng các quy định của Quy chế tuyển sinh.
5. Các trường đại học có chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo cao đẳng không tổ chức kỳ thi tuyển sinh riêng vào các hệ này mà lấy kết quả thi tuyển sinh đại học cùng khối thi theo đề thi chung của thí sinh trong vùng tuyển của trường để xét tuyển. Hiệu trưởng các trường này chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển theo đúng các quy định của Quy chế tuyển sinh.

Hàng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố danh sách các trường được phép tổ chức thi tuyển sinh theo đề riêng và các trường chỉ xét tuyển không tổ chức thi.

Điều 2. Quản lý và chỉ đạo công tác tuyển sinh Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan quản lý nhà nước và chỉ đạo thống nhất, toàn diện đối với các trường đại học, cao đẳng trong toàn quốc về công tác tuyển sinh.

Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và ban hành các chủ trương và chính sách tuyển sinh, các văn bản quy phạm pháp luật về tuyển sinh, in và phát hành các tài liệu hướng dẫn công tác tuyển sinh và quy định thống nhất các biểu mẫu về công tác tuyển sinh.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định những trường hợp đặc biệt liên quan đến phương án tổ chức kỳ thi, tổ chức các cụm thi; ra đề thi; chấm thi, chấm kiểm tra kết quả phúc khảo và chấm thẩm định, xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển.

Hàng năm, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giúp Bộ chỉ đạo công tác tuyển sinh của cả nước. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Chậm nhất là 3 tháng trước ngày thi tuyển sinh, Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố công khai các chỉ tiêu tuyển sinh vào các bậc đào tạo của từng trường, vùng tuyển, khối thi, môn thi và lịch thi.

Các Vụ chức năng và Thanh tra giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và thanh tra các trường theo đúng các quy định về tuyển sinh.

Điều 3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh

1. Hoạt động thanh tra tuyển sinh thực hiện theo "Quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra các kỳ thi theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo" ban hành kèm theo Quyết định số 20/1998/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/1998 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các ngành Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trường, thành lập các đoàn (hoặc cử cán bộ) để tiến hành thanh tra việc thực hiện Quy chế tuyển sinh ở các trường đại học, cao đẳng trực thuộc.

2. Các trường có trách nhiệm tự tổ chức, kiểm tra, giám sát các khâu công tác tuyển sinh tại trường mình theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Điều 4. Điều kiện dự thi

1. Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội hoặc hoàn cảnh kinh tế, nếu có đủ các điều kiện sau đây đều được dự thi vào trường đại học, cao đẳng:

a) Đã tốt nghiệp trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, trung học bổ túc, trung học nghề dưới đây gọi tắt là trung học phổ thông hoặc tương đương;

b) Có đủ sức khỏe để học tập và lao động theo quy định tại Thông tư liên Bộ Y tế - Đại học, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề số 10/TT-LB ngày 18/8/1989 và Công văn hướng dẫn số 2445/TS ngày 20/8/1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Trong độ tuổi quy định đối với những ngành có quy định hạn chế tuổi (các trường thuộc khối quốc phòng, công an, kiểm sát, một số ngành năng khiếu);

d) Đạt được các yêu cầu sơ tuyển, nếu dự thi vào các trường có quy định sơ tuyển;

đ) Trước khi dự thi đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú 36 tháng trở lên (tính đến ngày dự thi) thuộc vùng tuyển quy định, nếu dự thi vào các trường có quy định vùng tuyển;

e) Nộp đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời hạn các giấy tờ và lệ phí đăng ký dự thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

g) Có mặt tại trường đã đăng ký dự thi đúng lịch thi, địa điểm, thời gian quy định ghi trong giấy báo dự thi, nộp đầy đủ lệ phí dự thi

h) Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự thi vào 4 những trường do Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an quy định sau khi đã được cấp có thẩm quyền cho phép đi học;

Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo luật định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự thi theo nguyện vọng cá

nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được thi để bảo lưu sang năm học sau.

2. Những người không đủ các điều kiện kể trên và những người thuộc diện dưới đây không được dự thi:

- a) Không chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự; có hành vi phạm pháp đang bị truy tố hoặc đang trong thời kỳ thi hành án;
- b) Những người bị tước quyền dự thi hoặc bị kỷ luật buộc thôi học chưa được hai năm (tính từ năm bị tước quyền dự thi hoặc ngày ký quyết định kỷ luật đến ngày dự thi);
- c) Học sinh, sinh viên đang học tại các trường đào tạo chưa được Hiệu trưởng cho phép dự thi; cán bộ, công chức, người lao động thuộc các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước chưa được thủ trưởng cơ quan cho phép đi học.

Điều 5. Điều kiện trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng trong nước

Những thí sinh đã dự thi đủ số môn quy định và đạt điểm trúng tuyển do trường quy định cho từng đối tượng, theo từng khu vực, không có môn nào bị điểm không (0) thì thuộc diện trúng tuyển.

Điều 6. Tuyển sinh đi học đại học ở nước ngoài

Việc tuyển sinh đi học đại học ở nước ngoài được tiến hành theo quy định riêng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng

Nhóm ưu tiên 1:

- Thương binh, bệnh binh và người hưởng chính sách như thương binh; quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học; quân nhân, công an hoàn thành nghĩa vụ, đã chuyển ngành, phục viên, xuất ngũ mà trong thời gian tại ngũ đã chiến đấu và công tác từ 12 tháng trở lên ở biên giới, hải đảo.
- Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của những người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động 81% trở lên, con Bà mẹ Việt Nam anh hùng, con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động.